

Bản án số: 02/2025/HS-ST

Ngày 15 -01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thảo Seo Tỏa, bà Trần Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Lục Văn T; sinh ngày 01/4/1981 tại xã B1, huyện B2, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn B, xã B1, huyện B2, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; T độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn V, năm sinh 1949; con bà: Phương Thị T, năm sinh 1955; có vợ Lữ Thị N, năm sinh 1987 và 02 con, con lớn năm sinh 2008, con nhỏ năm sinh 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2016 bị Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền với mức 750.000 đồng, T đã chấp hành xong quyết định trên. Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/11/2024, ngày bị tạm giam 11/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Ngọc, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Tại điểm cầu thành phần:

- Người tiến hành tố tụng:

+ Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Bà Lê Văn Anh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:
- + Ông Tráng Seo Phong - Đội trưởng đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 08/11/2024 tổ công tác lực lượng Công an huyện Bắc Hà làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Khởi Xá N, xã B1, huyện B2, tỉnh Lào Cai phát hiện một người có biểu hiện phạm tội về ma túy, đối tượng khai nhận tên là Lục Văn T và tự nguyện lấy ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột khô màu trắng vón cục, T khai là ma túy Heroine, T vừa mua của một người đàn ông tên H không rõ địa chỉ cụ thể mang về để sử dụng. Tổ công tác đưa T về trụ sở Công an xã Bảo Nhai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

- Tại biên bản mở niêm phong ngày 08/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu vàng thu của Lục Văn T có chứa 0,349 (Không phải ba trăm bốn mươi chín) gam chất bột khô màu trắng. Cơ quan giám định đã trích 0,057 gam để giám định, còn lại 0,292 gam trả lại cho Cơ quan trung cầu.

- Tại Bản kết luận giám định số 506/KL-GĐMT ngày 10/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,349 (Không phải ba trăm bốn mươi chín) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lục Văn T là loại chất ma túy Heroine.

Quá T điều tra vụ án, bị cáo Lục Văn T khai: Do là người nghiện ma túy từ năm 2014 và muốn có ma túy để sử dụng, khoảng 09 giờ ngày 07/11/2024, Lục Văn T gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là H để hỏi mua 400.000 đồng ma túy, H đồng ý bán và bảo T ra Km1, thị trấn P, huyện B để giao tiền, T đã đưa cho H 400.000 đồng. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/11/2024, H gọi cho T bảo ra khu vực Cổng chào, thuộc thôn K, xã B1, huyện B2, tỉnh Lào Cai để lấy ma túy, H để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, trên viên gạch, cạnh nhà để xe tang trong Nghĩa trang nhân dân thôn K, xã B. T mượn xe mô tô của anh trai là Lục Văn Trường trú cùng thôn, rồi điều khiển xe máy đi đến địa điểm lấy ma túy, khi đến nơi phát hiện 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đặt trên viên gạch, cạnh nhà để xe tang, T biết bên trong có ma túy nên đã cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long để lên yên xe rồi ngồi lên trên và điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đi được khoảng 100m thì bị Tổ công tác bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-BH ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Lục Văn T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 0,292 (Không phải hai trăm chín mươi hai) gam Heroine (Hêrôin); 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 mảnh giấy bạc màu vàng được cho vào 01 bì niêm phong.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 Core, màu xanh, bên trong có 01 sim.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 tuyên án phí theo qui định

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo theo qui định.

+ Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Ngọc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lục Văn T từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo, áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do nghiện ma túy nên ngày 08/11/2024 bị cáo đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,349 gam Heroine (Hêrôin), nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo. Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,349 gam. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2016 bị Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá T bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 của Bộ luật Hình sự; bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo nghề nghiệp tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng: Quá T điều tra xác định và thu giữ được gồm:

- 0,349 gam ma túy Heroine, trích mẫu giám định 0,057 gam Heroine không hoàn lại cơ quan trưng cầu; số ma túy còn lại là 0,292 gam Heroine đã được tái niêm phong theo qui định; cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; những vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 Core, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim, bị cáo khai đã dùng để liên lạc mua ma túy, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS RC màu đỏ đen, Biển kiểm soát 24P5-8110. Quá T điều tra không liên quan đến vụ án, cơ quan

điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định, đến nay không ai có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bị cáo khai là H đã bán ma túy cho bị cáo, quá T điều tra không xác định được họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lục Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 08/11/2024.

3. Việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 0,292 (Không phải hai trăm chín mươi hai) gam Heroine (Hêrôin) được đựng trong túi ni lông; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 mảnh giấy bạc màu vàng được cho vào 01 bì niêm phong. Tại mép dán của bì niêm phong được dán kín, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 02 hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lục Văn T khi bắt quả tang tại thôn Khởi Xá N, xã B1, huyện B2, tỉnh Lào Cai ngày 08/11/2024”.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 Core, màu xanh, cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim.

Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Bị cáo Lục Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THAHS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thào Seo Toả

Trần Thị Xuân

Nguyễn Thị Thu Hương